

Bản án số: 68/2019/HS-ST

Ngày: 07-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Phước Trinh

2. Ông Huỳnh Văn Bé

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Hồ Thị Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2019/HSST, ngày 03 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐST-HS ngày 22/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1991, giới tính: Nữ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp C, xã A, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Con ông Nguyễn Ngọc N và bà Nguyễn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 03 người kể cả bị cáo, bị cáo có chồng đã ly hôn và có 02 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1994; Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 45 phút ngày 04/01/2019, Công an huyện Cử Chi tuần tra trên đường số 12, ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; khi đến trước nhà trọ Thảo Vy thì phát hiện Nguyễn Thị Thùy L đang đứng cạnh chiếc xe gắn máy biển số 59Y3-233.58 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong ống tay áo bên trái của L đang mặc có 01 gói nylon chứa chất ma túy nên tiến hành thu giữ.

Qua điều tra L khai nhận: L làm nhân viên tạp vụ tại nhà nghỉ Đ, thuộc ấp T, xã T, huyện C. Do phải thức đêm làm việc nên L mua chất ma túy để sử dụng. Cụ thể: Khoảng 15 giờ ngày 04/01/2019, L nhắn tin với một nam thanh niên không rõ lai lịch qua Facebook, hỏi mua 200.000đ ma túy để sử dụng. Người thanh niên đồng ý bán và hẹn L đến gốc cây to nhất, cạnh cây cầu ngoài đồng ruộng; thuộc ấp Tiền, xã Tân Thông Hội, huyện Củ Chi; lấy 01 gói chất ma túy để sẵn trong gói thuốc lá hiệu Jet và để tiền lại trong gói thuốc. Sau đó, L mượn Nguyễn Hồng T (sinh năm: 1994; địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh) chiếc xe gắn máy biển số 59Y3-233.58 và 01 điện thoại hiệu Nokia để làm phương tiện đi đến điểm hẹn nhận 01 gói ma túy, giấu vào trong ống tay áo bên trái đang mặc, để lại 200.000đ và đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang.

Công an thu giữ vật chứng gồm:

+ Thu giữ của Nguyễn Thị Thùy L 01 gói niêm phong mang số vụ 330/01/2019 có chữ ký Giám định viên và Điều tra viên; tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 300.000đ (ba trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có số Imei 358237039034281; 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đen có số Imei 1 là 864383031445930, Imei 2 là 864383031748937; 01 xe gắn máy biển số 59Y3-233.58 (hiện đã trả cho chủ sở hữu hợp pháp).

Tại bản kết luận giám định số 330/KLGD-H ngày 09/01/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Thùy L và hình dấu Công an xã T, huyện C gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2521g, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 56/CTr-VKS-HS ngày 02/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Thị Thùy L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói nylon ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2521g, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thùy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo Nguyễn Thị Thùy L không tranh luận, không tự bào chữa. Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo đã có hành vi mua, tàng trữ trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2521g, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Thùy L đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, được phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã bất chấp. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội.

Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên tòa, bị cáo Linh đã tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, phải nuôi 02 con nhỏ nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 gói niêm phong mang số vụ 330/01/2019 có chữ ký Giám định viên và Điều tra viên; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 300.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đen có số Imei 1 6438303144593 và Imei 2 864383031748937, không liên quan vụ án, nên Hội đồng xét xử quyết tịch trả lại bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có số Imei 358237039034281 là của Nguyễn Hồng T, do bị cáo mượn của T; xét thấy không liên

quan vụ án nên Hội đồng xét xử quyết tịch trả lại Nguyễn Hồng T theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc xe gắn máy biển số 59Y3-233.58, có chủ sở hữu hợp pháp là của ông Nguyễn Hồng H, ông H cho Nguyễn Hồng T (là em ruột) mượn để sử dụng. T đã cho Nguyễn Thị Thùy L mượn nhưng không biết L sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để đi mua chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu (ông Nguyễn Hồng H) là phù hợp.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra chưa xác định lai lịch cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi và Tòa án nhân dân huyện Củ Chi loại trừ ra khỏi vụ án, làm rõ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thùy L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy L 02 (hai) năm tù, hạn tù tính từ ngày 04/01/2019.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong mang số vụ 330/01/2019 có chữ ký Giám định viên và Điều tra viên.

- Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại cho bị cáo L số tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 300.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Philip màu đen có số Imei 1 864383031445930 và Imei 2 864383031748937 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 41/PNK ngày 18/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi).

Trả lại cho Nguyễn Hồng T 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xám có số Imei 358237039034281 (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 41/PNK ngày 18/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi).

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thùy L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị Thùy L, ông Nguyễn Hồng T được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Ông Nguyễn Hồng T;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

Hà Thị Xuân Lan